

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 12 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Định L, sinh năm 1996. Địa chỉ: 166 Nguyễn Công T..., Phường ..., thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1996. Địa chỉ: 166 Nguyễn Công T..., Phường ..., thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Định L, sinh năm 1996 và chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 (một) con chung tên là Trần Gia B, sinh ngày 12/11/2019, hiện nay cháu B đang sống với chị P. Ly hôn, anh L và chị P thống nhất thoả thuận giao cháu B cho chị P tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Anh Trần Định L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con một lần 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2023 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình (đã giao nhận xong).

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Trần Dịch L và chị Nguyễn Thị Bích P thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Dịch L tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) mà anh L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007855 ngày 29/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường ..., Tp T;
(Số 70/2018)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang